

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 581/2022/TLST-VHNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

Anh Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 13 tháng 02 năm 1983.

Hộ khẩu thường trú: Đội 4, thôn ĐĐ, xã TDV, huyện ÚH, thành phố HN. Hiện trú tại: Số 10B, dãy C5, ngõ 8, phố NQ, phường QT, quận HĐ, thành phố HN.

Chị Lương Thị Nh, sinh ngày 27 tháng 9 năm 1982.

Hộ khẩu thường trú: Số 140B, ngõ 16, phố NQ, phường QT, quận HĐ, thành phố HN. Hiện trú tại: Số 10B, dãy C5, ngõ 8, phố NQ, phường QT, quận HĐ, thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh Nguyễn Mạnh T và chị Lương Thị Nh cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: anh Nguyễn Mạnh T và chị Lương Thị Nh thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Sơn N, sinh ngày 03/5/2008 và cháu Nguyễn Duy M, sinh ngày 11/02/2014. Hiện nay các cháu sức khỏe bình thường, chị Nh không có thai. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất để anh Nguyễn Mạnh T được tiếp tục chăm sóc giáo dục cháu Nguyễn Sơn N, sinh ngày 03/5/2008. Chị Lương Thị Nh được tiếp tục chăm sóc giáo dục cháu Nguyễn Duy M, sinh ngày 11/02/2014.

Về phần cấp dưỡng: Anh chị tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: anh Nguyễn Mạnh T và chị Lương Thị Nh đều thống nhất trình bày vợ chồng tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4]. Về vay nợ chung: anh Nguyễn Mạnh T và chị Lương Thị Nh đều thống nhất trình bày vợ chồng không có vay nợ chung.

[5]. Về lệ phí: anh Nguyễn Mạnh T và chị Lương Thị Nh thống nhất thỏa thuận anh Nguyễn Mạnh Tuấn tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí việc Hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Mạnh T và chị Lương Thị Nh thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Mạnh T và chị Lương Thị Nh có 02 con chung là cháu Nguyễn Sơn N, sinh ngày 03/5/2008 và cháu Nguyễn Duy M, sinh ngày 11/02/2014. Hiện nay các cháu sức khỏe bình thường, chị Nh không có thai. Sau khi ly hôn, giao cho anh Nguyễn Mạnh T được tiếp tục chăm sóc giáo dục cháu Nguyễn Sơn N, sinh ngày 03/5/2008 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác của pháp luật. Giao cho chị Lương Thị Nh được tiếp tục chăm sóc giáo dục cháu Nguyễn Duy M, sinh ngày 11/02/2014 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác của pháp luật.

Về phần cấp dưỡng: Anh chị tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Mạnh T, chị Lương Thị Nh được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Mạnh T tự nguyện chịu 300.000đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình (Được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Nguyễn Mạnh T đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010410 ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
Thẩm phán

Nguyễn Thị Thanh Huyền